

Số: 1945 /BQL-QLDN

Hải Phòng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

V/v báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư  
tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Các doanh nghiệp hoạt động trong Khu kinh tế Đình Vũ  
- Cát Hải và các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp hoạt động trong khu kinh tế và các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng thông báo về việc thực hiện báo cáo của doanh nghiệp/ đơn vị như sau:

1. Kỳ báo cáo: Tháng 4 năm 2023.
  2. Nội dung báo cáo: Gồm Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư và Báo cáo tình hình sản xuất (Chi tiết theo phụ lục đính kèm)
  3. Thời gian nộp báo cáo: Trước ngày 10/05/2023.
  4. Hình thức nộp báo cáo:
    - 4.1 Doanh nghiệp thực hiện lập, gửi báo cáo trực tiếp trên Cổng kết nối doanh nghiệp [heza.vnptsme.vn](http://heza.vnptsme.vn) (02 biểu mẫu: BCTHTHDADT; QLDN\_BCTHSX)
    - 4.2 Đối với doanh nghiệp chưa kết nối được với Cổng kết nối doanh nghiệp [heza.vnptsme.vn](http://heza.vnptsme.vn) do chưa tương thích hệ thống kết nối: Doanh nghiệp thực hiện scan báo cáo từ bản gốc hợp lệ, gửi tới hộp thư điện tử: [doanhnghiep.heza@gmail.com](mailto:doanhnghiep.heza@gmail.com)
- Quy tắc đặt tên file báo cáo: “Tên doanh nghiệp viết tắt bằng chữ viết hoa\_Số hiệu văn bản thông báo của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng\_Tên báo cáo viết tắt chữ viết hoa”. Ví dụ: ARAI\_1717/BQL-QLDN\_BCTHDADT;  
ARAI\_1717/BQL-QLDN\_BCTHSX
5. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo.

Trường hợp có vướng mắc, đề nghị doanh nghiệp liên hệ trực tiếp về Phòng Quản lý Doanh nghiệp (Bà Nguyễn Thị Hương Trà, điện thoại: 0964.078.063) để được hướng dẫn.

Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng thông báo để các đơn vị thực hiện./. *th*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TB, PTB Bùi Ngọc Hải;
- Lưu: VP, QLDN. *th*

**KT. TRƯỞNG BAN**

**PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Bùi Ngọc Hải**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

(Kỳ báo cáo: Tháng năm )

(Tổ chức kinh tế có nhiều dự án thì mỗi dự án báo cáo 1 biểu riêng.)

Thời hạn báo cáo: trước ngày 10 tháng kế tiếp của tháng báo cáo)

**TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Nơi nhận: Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

**Phần A: Thông tin chung về dự án đầu tư**

Tên dự án / Tên Hợp đồng BCC							
Mã số dự án/ Số GCNĐT			Ngày cấp:				
Cơ quan cấp GCNĐKĐT:							
Địa điểm dự án:							
Tổng vốn đầu tư đăng ký							
Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án:							
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế			Ngày cấp lần đầu:				
Cơ quan cấp Đăng ký kinh doanh							
Địa chỉ:							
Diện tích thuê đất (m2):							
Diện tích thuê nhà xưởng (m2):							
Số điện thoại:			Email:				

**Phần B: Tình hình thực hiện dự án đầu tư**

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu cộng dồn từ đầu năm đến cuối kỳ báo cáo trước	Số liệu thực hiện trong kỳ báo cáo	Số liệu cộng dồn từ đầu năm đến cuối kỳ báo cáo	Số liệu cộng dồn từ khi được cấp GCNĐKĐT đến cuối kỳ báo cáo trước	Số liệu cộng dồn từ khi được cấp GCNĐKĐT đến cuối kỳ báo cáo	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	(D)	(E=C+D)	(F)	(G=D+F)	(H)
<b>I. Vốn đầu tư thực hiện</b>	USD						
<i>(I = 1 + 2 + 3)</i>							
<b>1. Vốn góp (liệt kê theo từng nhà đầu tư)</b>	USD						
<b>1.1. Nhà đầu tư Việt Nam</b>							
<b>Tên nhà đầu tư thứ nhất</b>	USD						
Mã số thuế nhà đầu tư thứ nhất							
<i>Chia ra:</i>							
- Bằng tiền	USD						
- Máy móc, thiết bị	USD						
- Tài sản khác	USD						
<b>Tên nhà đầu tư tiếp theo</b>	USD						
Mã số thuế nhà đầu tư tiếp theo							
.....	USD						
<b>1.2. Nhà đầu tư nước ngoài</b>	USD						
<b>Tên nhà đầu tư thứ nhất</b>	USD						
Mã số thuế/số Quyết định thành lập/số hộ chiếu của nhà đầu tư thứ nhất							
<i>Chia ra:</i>							
- Bằng tiền	USD						
- Máy móc, thiết bị	USD						
- Tài sản khác	USD						
<b>Tên nhà đầu tư tiếp theo</b>							
Mã số thuế/số Quyết định thành lập/số hộ chiếu của nhà đầu tư tiếp theo							
.....							
<b>2. Vốn vay</b>	USD						
Vay trong nước	USD						
Vay từ công ty mẹ ở nước ngoài	USD						
Vay nước ngoài khác	USD						
<b>3. Lợi nhuận tái đầu tư</b>	USD						
<b>II. Doanh thu thuần</b>	USD						
<b>III. Giá trị hàng xuất khẩu</b>	USD						
<b>IV. Giá trị hàng nhập khẩu</b>	USD						
<b>V. Số lao động hiện có đến thời điểm báo</b>	Người						
1. Lao động Việt Nam	Người						
2. Lao động nước ngoài	Người						
<b>VI. Thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước</b>	USD						
1. Thuế nội địa (Thuế TNDN, Thuế GTGT, Thuế nhà thầu, Thuế TNCN, Thuế khác)	USD						
2. Thuế Hải quan (Thuế XK, Thuế NK, Thuế GTGT, Thuế khác)	USD						
<b>VII. Diện tích đất, mặt nước đã sử dụng (nếu có)</b>	m2						

**Phần C: Cập nhật khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án (nếu có)**

(Nếu cụ thể khó khăn, vướng mắc, kiến nghị và hướng giải quyết)

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HÌNH SẢN XUẤT**  
Kỳ báo cáo tháng /2023

1. Tên doanh nghiệp: .....Số điện thoại:.....Mã số dự án: .....
2. Loại hình: DNNN 1  DN Ngoài NN 2  DN có vốn ĐT nước ngoài 3
3. Sản xuất, tiêu thụ, tồn kho sản phẩm tháng năm 2023

Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đơn vị tính	Tồn kho đầu tháng báo cáo	Sản phẩm SX trong tháng báo cáo	Tiêu thụ trong tháng báo cáo		Xuất kho cho chế biến tiếp trong doanh nghiệp	Dự tính sản phẩm SX tháng tiếp theo	Dự tính sản phẩm tiêu thụ tháng tiếp theo	Số lượng SX của tháng tiếp theo cùng kỳ năm trước
					Số lượng sản phẩm	Giá trị sản phẩm (đơn vị tính)				
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8
- SP ...										
- SP ...										
- SP ...										

Người lập báo cáo:

Bộ phận/Phòng:

Điện thoại:

Email:

Ghi chú:

- Cột A ghi theo danh mục sản phẩm quy định của từng ngành.
- Đơn vị báo cáo:
- + Dự án đầu tư nước ngoài: USD
- + Dự án đầu tư trong nước: Triệu đồng
- Giải thích từ ngữ:
- + DNNN: Doanh nghiệp nhà nước
- + DN ngoài NN: Doanh nghiệp ngoài nhà nước
- + Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

**Người lập**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ngày tháng năm 20....**  
**Lãnh đạo doanh nghiệp**  
(Ký, đóng dấu)